

Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Sẽ có biến động đối với vốn gốc và lợi nhuận đầu tư do đó NĐT có thể lời hoặc lỗ khi thực hiện bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

Kết quả hoạt động so với lãi suất tham chiếu

	VFF	Lãi suất tham chiếu (*)
Tổng tài sản quỹ (tỷ đồng)	114,67	
NAV/CCQ (đồng)	16.971	
Tháng 3/2020 (%)	0,5%	0,4%
Từ đầu năm 2020 (%)	1,1%	1,6%
Năm 2019 (%)	7,9%	5,0%
Từ khi thành lập (%)	69,7%	37,4%

(*) Lãi suất tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN (VCB, BIDV, Vietin và Agri)

Thông tin về Quỹ

Ngày thành lập	01/04/2013
Phí quản lý thường niên	1,2%
Phí phát hành	0,0%
Phí mua lại	<ul style="list-style-type: none"> • 2,0% < 12 tháng • 1,5% > / = 12 và < 24 tháng • 0, 5% > / = 24 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	VND2.000.000 / ~USD90
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered (Việt Nam)
Công ty kiểm toán	PwC Vietnam
Định kỳ giao dịch	Hàng tuần, vào ngày thứ Ba
Lãi suất tham chiếu	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Chiến lược đầu tư

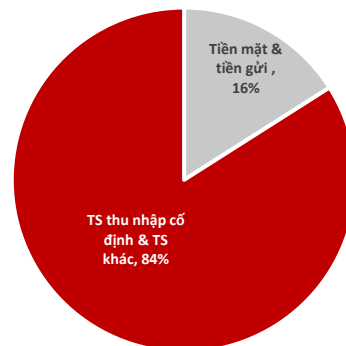
Mang lại lợi nhuận hấp dẫn và ổn định từ vốn đầu tư gia tăng giá trị, trái tức và các công cụ gia tăng giá trị khác.

Tối thiểu 80% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ phân bổ vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu địa phương, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu, và công cụ tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

Tổng quan về Quỹ

Cấu trúc Quỹ	Quỹ mở Trái phiếu
Mức rủi ro	THẤP
Mức lợi nhuận	THẤP TB CAO
Mức phí	THẤP TB CAO

Phân bổ tài sản



Hiệu quả đầu tư

Giá trị tài sản ròng (GTTSR) trên mỗi chứng chỉ quỹ của VFF đạt 16.971 VNĐ tại thời điểm cuối tháng 4, tăng 0,5% so với tháng trước. Tổng GTTSR của VFF đạt 114 tỷ. Trái phiếu và các khoản đầu tư thu nhập cố định và tài sản khác chiếm 84% tổng GTTSR và VFF duy trì 16% tổng GTTSR của quỹ bằng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng cho các cơ hội đầu tư mới và đáp ứng nhu cầu thanh khoản.

Thị trường trái phiếu

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, thị trường Trái Phiếu Chính Phủ (TPCP) kém sôi động hơn đáng kể trong tháng 4. Kho Bạc Nhà Nước huy động được tổng cộng 3.070 tỷ đồng trái phiếu, giảm mạnh tới 68% so với tháng trước. Tỷ lệ trúng thầu thành công tháng 4 chỉ đạt 18,6% so với 54,01% trong tháng 3.

Trên thị trường TPCP thứ cấp tháng 4, giá trị giao dịch bình quân phiên đạt 7.006 tỷ đồng/phiên, giảm mạnh tới 49% so với tháng trước. Lợi suất của TPCP giảm từ 15 đến 80 điểm cơ bản cho các kỳ hạn từ 1 năm đến 15 năm.

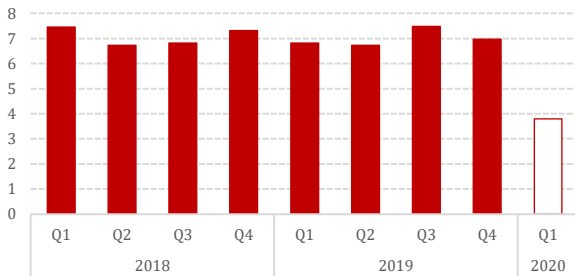
Thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) vẫn tăng trưởng tốt về khối lượng trong quý 1 năm nay. Tuy nhiên, các nhà đầu tư yêu cầu mức lãi suất phát hành cao hơn khi doanh nghiệp đang đối mặt với rủi ro cao hơn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

Chúng tôi cho rằng nhu cầu phát hành của doanh nghiệp trong quý 2 sẽ sụt giảm. Trong trường hợp khả quan nhất, thị trường TPDN sẽ sôi động trở lại vào khoảng quý 3 năm 2020 khi các hoạt động của nền kinh tế trở lại bình thường.

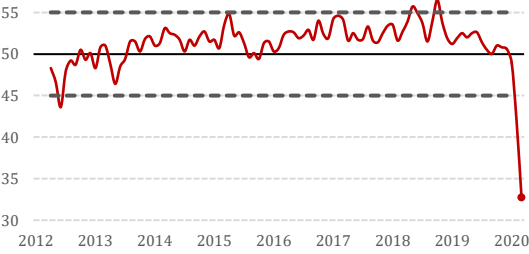
Giám đốc Quản lý danh mục: Ông Phạm Minh Thắng
Email: thang.pham@vinacapital.com

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 8 38 27 85 35

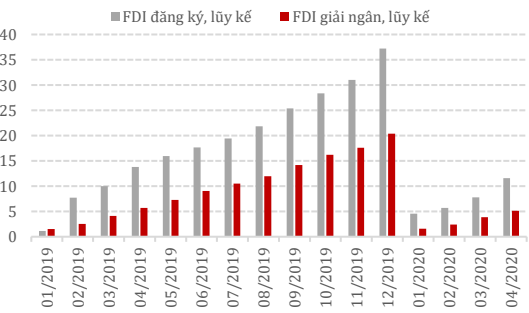
Tăng trưởng GDP theo quý (%)



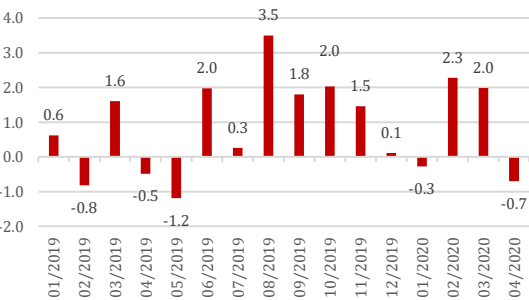
Chỉ số quản trị mua hàng Nikkei (PMI)



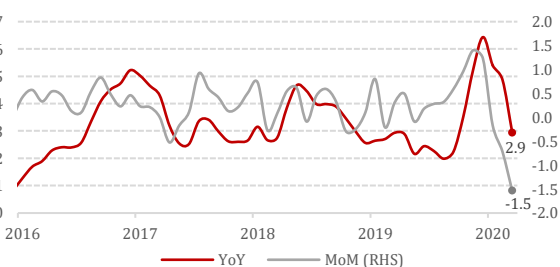
FDI đăng ký và giải ngân, số lũy kế (tỷ USD)



Cán cân thương mại hàng tháng (triệu USD)



Lạm phát theo năm và theo tháng (%)



Nguồn: VinaCapital tổng hợp Bloomberg, Tổng Cục Thống Kê

Cập nhật thị trường vĩ mô, 04/2020

Cách ly xã hội toàn quốc trong 15 ngày của tháng 4 đã ảnh hưởng đáng kể đến nền kinh tế Việt Nam.

Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 4 của Việt Nam giảm hơn 9 điểm so với tháng trước, chỉ còn 32,7 điểm. Đây là mức kỷ thấp kỷ lục trong vòng 9 năm qua, kể từ khi chỉ số này được theo dõi tại Việt Nam

Tổng vốn đầu tư trực tiếp (FDI) đăng ký 4 tháng đầu năm đạt 9,9 tỷ USD. Vốn giải ngân FDI đạt 5,2 tỷ USD, giảm 9,7% so với cùng kỳ.

CPI tháng 4/2020 giảm 1,54% so với tháng trước. Tuy nhiên, CPI bình quân 4 tháng so với cùng kỳ tăng 4,9%, mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2016-2020.

Xuất nhập khẩu hàng hóa được xem là điểm sáng duy nhất của nền kinh tế. Tính chung 4 tháng đầu năm 2020, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tăng 3,4%; trong đó xuất khẩu tăng 4,7%; nhập khẩu tăng 2,1%. Xuất siêu từ đầu năm đạt trên 3 tỷ USD.

Việt Nam đã sớm khống chế dịch từ cuối tháng 4 và các hoạt động kinh tế bắt đầu khôi phục từ đầu tháng 5. Do đó, chúng tôi kỳ vọng nền kinh tế Việt Nam sớm tang trưởng trở lại từ quý 3 năm nay.

Chỉ tiêu kinh tế vĩ mô

	Đơn vị	2019	04/2020	Tăng/Giảm (*)
Tăng trưởng GDP	%	7,02		
CPI, bình quân	%	5,2	2,9	
Cán cân thương mại	USD tỷ	11,1	3,0	
Nhập khẩu, lũy kế	USD tỷ	253	79,9	2,1%
Xuất khẩu, lũy kế	USD tỷ	264	82,9	4,7%
FDI, Đăng ký, lũy kế	USD tỷ	22,6	9,9	32,2%
FDI, Giải ngân, lũy kế	USD tỷ	20,4	5,2	-9,7%

Số liệu dự báo được tổng hợp từ Tổng cục thống kê

Ghi chú quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Các thông tin trong tài liệu này không có bất kỳ hàm ý hay chỉ dẫn là đã được phê duyệt bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga gắm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra. Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Không có bất kỳ sự cam đoan, cam kết, bảo đảm hoặc chắc chắn nào dù là rõ ràng hay ngụ ý được đưa ra bởi hoặc thay mặt Công ty hoặc các giám đốc, nhân viên, đối tác, người lao động, đại lý hoặc bên tư vấn hoặc bất kỳ người nào khác về sự chính xác hoặc hoàn chỉnh của những thông tin và ý kiến nêu ra tại đây và những người nói trên cũng sẽ không có bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với những thông tin hoặc ý kiến này hoặc đối với bất kỳ lỗi, thiếu sót, tuyên bố sai, bất cân hoặc vấn đề nào khác đối với bất kỳ thông tin liên lạc nào bằng văn bản hoặc bằng cách khác.

Những thông tin này không được sao chép, chuyển giao lại cho bất kỳ người nào hoặc phát hành toàn bộ hoặc một phần vì bất kỳ mục đích gì. Thông qua việc chấp nhận văn bản này, Quý khách hàng đồng ý bị ràng buộc bởi những hạn chế nêu trên.

Không có trang nào hoặc bản sao nào được thực hiện hoặc chuyển đi hoặc giao trong phạm vi bất kỳ quyền tài phán nào nơi mà việc chuyển giao những tài liệu đó bị cấm theo luật chứng khoán hiện đang áp dụng. Việc không tuân thủ những hạn chế này có thể dẫn đến việc vi phạm luật chứng khoán quốc gia.